

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN HIỆP HÒA  
TỈNH BẮC GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 55/2021/HNGĐ - ST  
Ngày: 31/08/2021  
V/v tranh chấp hôn nhân gia đình

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HIỆP HÒA, TỈNH BẮC GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:  
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Hoàng Thị Hương Lan  
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Bùi Thế Hanh;  
Ông Lê Thanh Miện

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa tham gia phiên tòa: Bà Dương Thị Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án tranh chấp hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 154/2021/TLST-HNGĐ ngày 07/7/2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 56/2021/QĐST-HNGĐ ngày 08/08/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1981 (Có mặt)

Trú quán: Thôn Cẩm, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

Bị đơn: Anh Nguyễn Văn S, sinh năm 1974 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Cẩm, xã Lương Phong, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang

Anh S đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện ngày 11 tháng 05 năm 2021, bản tự khai tại Tòa án và tại phiên tòa hôm nay nguyên đơn chị Nguyễn Thị T trình bày: Chị và anh Nguyễn Văn S kết hôn và có đang ký kết hôn tại UBND xã Lương Phong. Sau ngày cưới chị về nhà anh S làm dâu ngay cuộc sống vợ chồng ban đầu hòa T hạnh phúc sau phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau, anh S thường xuyên đánh đập chị và đuổi chị đi. Chị bỏ về nhà mẹ đẻ ở từ năm 2014 đến nay. Sau khi chị bỏ về nhà mẹ đẻ ở anh S không xuống đón chị về. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng với anh S không còn nên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn S.

Về con chung: Chị xác định vợ chồng có 03 con chung là Nguyễn Thị Chinh, sinh ngày 06/10/2001; Nguyễn Duy Hiền, sinh ngày 18/5/2005; và Nguyễn Thị Hòa, sinh ngày 16/8/2010. Hiện nay cháu Chinh đã trưởng thành xây dựng gia đình và có khả năng lao động;

cháu Hiền và cháu Hòa đang ở với anh S, ly hôn chị đồng ý giao cho anh S tiếp tục nuôi dưỡng cả hai con chung là cháu Hiền và cháu Hòa, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, nhà ở, quyền sử dụng đất và các vấn đề khác: Vợ chồng không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tòa

Bị đơn là anh Nguyễn Văn S đã được Tòa án gửi thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng anh S vắng mặt tại các buổi làm việc tại Tòa án mà không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hiệp Hòa phát biểu ý kiến về việc tuân thủ pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án là đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Bị đơn chưa chấp hành pháp luật. Việc gửi hồ sơ cho Viện kiểm sát nghiên cứu đúng quy định.

Về ý kiến giải quyết vụ án:

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39; 147; 227; 228; 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 56; 58; 81; 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn S.

Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn S được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung là cháu Nguyễn Duy Hiền - sinh ngày 18/5/2005 và cháu Nguyễn Thị Hòa - sinh ngày 16/8/2010.

Vấn đề cấp dưỡng nuôi con: Không xem xét, giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ và các vấn đề khác : Không giải quyết

Về án phí: chị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

Tuyên quyền kháng cáo đối với các đương sự.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu hồ sơ và thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] Về tố tụng: Chị T yêu cầu Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn S. HĐXX xác định yêu cầu của chị T thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hiệp Hòa. Việc anh S vắng mặt tại phiên tòa nhưng Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản triệu tập và thông báo các phiên hòa giải; tiếp cận công khai chứng cứ cho anh S đầy đủ nhưng anh S đều vắng mặt. Căn cứ quy định của pháp luật HĐXX vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Qua tài liệu các bên xuất trình, chứng cứ thu thập được trong quá trình giải quyết và lời khai của nguyên đơn tại phiên tòa ngày hôm nay Hội đồng xét xử nhận thấy: Việc chị T xin ly hôn anh S Tòa án đã tiến hành xác minh từ bố mẹ của anh S và chính quyền địa phương thì được biết chị T đã bỏ về nhà mẹ đẻ chị T từ năm 2014. Nguyên nhân vợ chồng mâu thuẫn là do hai vợ chồng hay đánh cãi nhau, phía gia đình anh S cũng xác nhận vợ chồng ly thân đã lâu và cũng không có khả năng đoàn tụ vì không ai

quan tâm đến ai. Hơn nữa, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành triệu tập đến Tòa án làm việc nhưng anh S đều không có mặt để làm việc và hòa giải quan hệ vợ chồng. Vì thế, có đủ căn cứ để xác định cuộc sống hôn nhân của anh S và chị T không thể tiếp tục kéo dài vì mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần phải xử cho chị T được ly hôn với anh S là có căn cứ.

[3] Về con chung: Quá trình chung sống, chị T và anh S có 03 con chung là Nguyễn Thị Chinh, sinh ngày 06/10/2001; Nguyễn Duy Hiền, sinh ngày 18/5/2005; và Nguyễn Thị Hòa, sinh ngày 16/8/2010. Hiện nay cháu Nguyễn Thị Chinh đã trưởng thành, xây dựng gia đình và có khả năng lao động cho nên không xem xét giải quyết. Đối với cháu Nguyễn Duy Hiền và Nguyễn Thị Hòa vẫn đang sống cùng anh S với điều kiện vật chất đầy đủ, nhà cửa đảm bảo. Hơn nữa, các cháu đều có nguyện vọng được ở với anh S và chị T cũng đồng ý với nguyện vọng của hai cháu. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần tiếp tục giao hai con chung chưa trưởng thành cho anh S nuôi dưỡng và vấn đề cấp dưỡng không đặt ra giải quyết cho đến khi anh S có yêu cầu.

[4] Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, nhà ở, quyền sử dụng đất và các vấn đề khác: Chị T không yêu cầu giải quyết, anh S không gửi văn bản ý kiến của mình lên Tòa án vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5] Về án phí: Chị Nguyễn Thị T phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

## QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào Điều 28, khoản 1 Điều 35; 147; 227; 228; 271 và 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Căn cứ vào Điều 56; 58; 81; 82 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án xử:

- Về quan hệ vợ chồng: Xử cho chị Nguyễn Thị T được ly hôn với anh Nguyễn Văn S.
- Về con chung: Giao cho anh Nguyễn Văn S trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung Nguyễn Duy Hiền, sinh ngày 18/5/2005 và cháu Nguyễn Thị Hòa, sinh ngày 16/8/2021. Chị T không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh S cho đến khi anh S có yêu cầu. Chị T được quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, tài sản riêng, công nợ, công sức, nhà ở, quyền sử dụng đất và các vấn đề khác: không xem xét.

- Về án phí: chị Nguyễn Thị T phải chịu 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn nhưng được khấu trừ trong số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) đã nộp theo biên lai thu số AA/2017/0000733 ngày 07 tháng 07 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang. Xác nhận chị T đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt bản án hoặc niêm yết bản án.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Hiệp Hòa;
- Chi cục THADS huyện Hiệp Hòa;
- UBND xã Lương Phong;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**HOÀNG THỊ HƯƠNG LAN**